**TIẾP NHẬN VĂN HỌC**

1. **KHÁI NIỆM:**

* Theo từ điển thuật ngữ văn học: Tiếp nhận văn học là quá trình chiếm lĩnh các giá trị tư tưởng, thẩm mỹ của tác phẩm văn học, bắt đầu từ cảm thụ văn bản ngôn từ, hình tượng nghệ thuật, tình cảm, quan niệm nghệ thuật, tài nghệ của nhà văn … đến sản phẩm sau khi đọc: Cách hiểu, ấn tượng, trí nhớ, ảnh hưởng trong hoạt động sáng tạo bản dịch.
* Theo SGK Ngữ văn 12, tập 2: Tiếp nhận văn học là quá trình người đọc hòa mình vào tác phẩm, rung động với nó, đắm chìm trong thế giới nghệ thuật được dựng lên bằng ngôn ngữ, lắng nghe tiếng nói của tác giả, thưởng thức cái hay, cái đẹp, tài nghệ của người nghệ sĩ sáng tạo. Bằng trí tưởng tượng, kinh nghiệm sống, vốn văn hóa và bằng cả tâm hồn mình, người đọc khám phá ý nghĩa của từng câu chữ, cảm nhận sức sống của từng hình ảnh, hình tượng, nhân vật, dõi theo diễn biến của câu chuyện, làm cho tác phẩm từ một văn bản khô khan biến thành một thế giới sống động, đầy sức cuốn hút. Như vậy, tiếp nhận văn học là hoạt động tích cực của cảm giác, tâm trí người đọc nhằm biến văn bản thành thế giới nghệ thuật theo tâm trí mình.
* Cần phân biệt tiếp nhận và đọc. Tiếp nhận rộng hơn đọc, vì trước khi có chữ viết và công nghệ in ấn, tác phẩm văn học đã được truyền miệng. Ngày nay, khi tác phẩm văn học chủ yếu được in ra, nhiều người vấn tiếp nhận văn học không phải do đọc bằng mắt mà nghe bằng tai, như nghe chính tác giả đọc thơ, nghe ―đọc truyện đêm khuya trên đài phát thanh …

1. **Ý NGHĨA:**
   1. **ĐỒNG CẢM:**

* Đồng cảm theo nghĩa rộng, chỉ những xúc động tương đồng hoặc gần gũi của bạn đọc ở những giai cấp, dân tộc, thời đại khác nhau đối với cùng một tác phẩm.
* Nhưng theo nghĩa trực diện ở đây, chỉ sự xúc động của bạn đọc đối với những tư tưởng, tình cảm lý tưởng và nguyện vọng được bộc lộ trực tiếp qua số phận của nhân vật hay nhân tình thế thái nói chung trong tác phẩm, khiến cho họ yêu ghét những gì mà chính tác giả yêu ghét. Đồng cảm cũng có thể mang những sắc thái nội dung khác nhau .
* Trước hết là sự đồng cảm về tư tưởng quan niệm. ở đây có sự tương thông về tư tưởng quan niệm giữa tác phẩm và người đọc. Mác đã nhiều lần trích dẫn câu sau đây về tác dụng của đồng tiền trong một vở kịch của Sếc-xpia: "Vàng, chỉ cần một chút thôi, là có thể đổi trắng thay đen, xấu thành đẹp,sai thành đúng, đê tiện thành cao quý, tên hèn nhát thành dũng sĩ, mục nát thành đầy sức sống. Ôi tên lừa bịp lấp lánh sáng này !". Điều này chứng tỏ một sự đồng cảm giữa Các Mác với Sếc-xpia.
* Lại có sự đồng cảm trực tiếp ngay về tình cảm. Điều này thường xảy ra vì sự tương đồng về tình cảm giữa người đọc và nhân vật. Đọc đến cảnh bán con, bán chó trong "Tắt đèn" hoặc những câu trong "Truyện Kều" như: "Xưa sao phong gấm rủ là – “Giờ sao tan tác như hoa giữa đường" ai mà không đồng tình thương cảm, mặc dù chưa trải qua cảnh ngộ đó bao giờ. Không đồng cảnh mà vẫn đồng cảm, có lẽ là do bất cứ một con người lương thiện nào cũng có "Trắc ẩn chi tâm" như Mạnh Tử đã từng khái quát. Và dù với bất cứ sắc thái nào khi có được sự đồng cảm là đã mở đầu cho sự tiếp nhận đạt đến đỉnh cao.
  1. **THANH LỌC:**
* Nếu đồng cảm là người đọc đồng cảm với nội dung tác phẩm thì trong thanh lọc, người đọc chịu sự tác động trở lại đối với chính tâm hồn mình. Thanh lọc cũng có hai mặt tuy xuyên thấu vào nhau, nhưng cũng có thể tạm phân biệt như sau: Một là sự cân bằng hài hòatrở lại về mặt tâm lý do sức mạnh tình cảm thẩm mỹ của tác phẩm đem lại. Quản Tử thời Xuân thu bên Trung Quốc đã có nhận xét: ―Chỉ nộ mạc dược thi. Khí ưu mạc nhược nhạc (Dứt được cơn giận thì không gì bằng thơ. Tiêu mối sầu thì không gì bằng âm nhạc). Ăngghen cũng có nhận xét về tác dụng của văn học dân gian như sau: ―Sứ mệnh của câu chuyện dân gian là làm cho mỗi người nông dân sau một ngày lao động vất vả, than thể rã rời, tối đến trở về, lại được khoan khoái, phấn chấn và an ủi,khiến anh ta quên hết mệt mỏi, có thể biến mảnh ruộng lam lũ của mình thành vườn hoa ngát hương. Sứ mệnh cảu câu chuyện dân gian là làm cho nơi làm việc của bác thợ thủ công cùng chiếc gác trọ như cái chòi lạnh lẽo của chú thợ học nghề mỏi mệt bất kham thành thế giới của thơ và tòa cung điện bạc vàng, để có thểhình dung người tình ẻo lả của mình thành một nàng công chúa xinh đẹp (Chuyện dân gian Đức). Hai là sự mở rộng và nâng cao tâm hồn và nhân cách bởi những tình cảm đạo đức của tác phẩm. Về điều này Điđơrô có đưa ra một khái quát: ―Chỉ có trong rạp kịch, nước mắt của người tốt kẻ xấu mới chan hòa được. Chỉ có ở đây, kẻ xấu… mới có thể tỏ ra căm ghét một nhân vật có tính cách như mình… kẻ xấu đó ra khỏi rạp, đã có thể phần nào không chạy theo làmđiều ác như thế nữa. Đây hiển nhiên là bàn về sân khấu, nhưng kịch bản của nó lại chính là văn học.
  1. **BỪNG TỈNH:**
* Trên cơ sở của sự đồng cảm và thanh lọc, nếu người đọc tiếp tục suy ngẫm, kết hợp chân lý của tác phẩm, liên hệ với thế thái nhân tình, bỗng nhận ra một khía cạnh nào đó về triết lý có ý vị nhân sinh, thì đó là bừng tỉnh. Hãy lấy một ví dụ rất đơn giản về bài ca da dân ca: ―Trong đầm gì đẹp bằng sen

Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng

Nhị vàng bông trắng lá xanh

Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn

* Ta đồng cảm trước vẻ đẹp thanh khiết của sen. Ta được ―thanh lọc nếu cảm thấy quả là bản thân có hơi ―đen vì gần mực. Nhưng nếu trên cơ sở đó người đọc tiếp tục nghiền ngẫm trực diện với nhân tình thế thái, rất có thể bừng tỉnh nhận ra rằng: cây cỏ kia, mà còn được như vậy, huống chi con người sống trong cõi đời phức tạp này, nếu có ý chí và quyết tâm thì không những cần thiết, mà còn hoàn toàn có thể bảo toàn khí tiết và nhân cách của mình trong cảnh trần ai không bao giờ hết rác bụi này.

1. **QUÁ TRÌNH TIẾP NHẬN VĂN HỌC:**
   1. **TIẾP NHẬN VĂN HỌC LÀ GIAI ĐOẠN CUỐI CÙNG CỦA QUÁ TRÌNH SÁNG TÁC:**

* Nếu ví tác phẩm nghệ thuật là đứa con tinh thần của nhà văn, nhà văn phải thai nghén, mang nặng, đẻ đau thì hoàn thành văn bản tác phẩm chỉ ứng với lúc đứa con được sinh ra, đứa con chào đời. Còn sự sống, cuộc đời, số phận của nó như thế nào là chưa nói đến. Số phận đứa con sẽ được định đoạt như thế nào là tùy thuộc vào nó và xã hội chung quanh. Số phận của tác phẩm nghệ thuật như thế nào là tùy thuộc vào nó và người tiếp nhận nó. Chỉ đến khi được người đọc tiếp nhận thì hoạt động sáng tạo nghệ thuật mới hoàn tất. Một tác phẩm nghệ thuật được viết xong nhưng nằm im trong ngăn kéo của nhà văn hoặc không được ai đoái hoài tới thì chưa phải là tác phẩm nghệ thuật thực sự. Sơ đồ của quá trình sáng tác - giao tiếp của văn chương như sau: Nhà văn - Tác phẩm - Bạn đọc.
* Như vậy, có ba giai đoạn của quá trình sinh tồn sản phẩm văn chương: Giai đoạn một là giai đoạn hình thành ý đồ sáng tác, giai đoạn hai là giai đoạn sáng tác. Ðây là giai đoạn ý đồ sáng tác cộng với tài năng sáng tạo được vật chất hóa trong chất liệu ngôn ngữ, thành tác phẩm. giai đoạn ba là giai đoạn tiếp nhận của bạn đọc.
* Ðây là giai đoạn văn bản tác phẩm thoát ly khỏi nhà văn để tồn tại một cách độc lập trong xã hội, trong từng người đọc.
  1. **TIẾP NHẬN VĂN HỌC LÀ MỘT QUÁ TRÌNH GIAO TIẾP:**
* Tiếp nhận văn học là một quá trình giao tiếp. Sự giao tiếp giữa tác giả và người tiếp nhận là mối quan hệ giữa người nói và người nghe, người viết và người đọc, người bày tỏ và người chia sẻ, cảm thông. Bao giờ gười viết cũng mong người đọc hiểu mình, cảm nhận những điểu mình muốn gửi gắm, kí thác. Cao Bá Quát từng nói: ―Xưa nay , nỗi khổ của người ta không gì bằng chữ tình, mà cái khó ở đời không gì bằng sự gặp gỡ‖. Gặp gỡ, đồng điệu hoàn toàn là điều vô cùng khó khăn. Song dẫu không có được sự hoàn toàn, tác giả và người đọc thường vẫn có được sự tri âm nhất định ở một số khía cạnh nào đó, một số suy nghĩ nào đó.
* Đọc Truyện Kiều, người không tán thành quan điểm ―Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau của Nguyễn Du vẫn có thể chia sẻ với ông nỗi đau nhân thế; người không bằng lòng với việc tác giả để cho Từ Hải ra hàng vẫn có thể tâm đắc với những trang ngợi ca người anh hùng ―Chọc trời khuấy nước mặc dầu – Dọc ngang nào biết trên đầu có ai…
  1. **TÍNH KHÁCH QUAN CỦA QUÁ TRÌNH TNVH:**
* Tiếp nhận văn chương là một hoạt động xã hội - lịch sử, mang tính khách quan. Tác phẩm sau khi thoát ly khỏi nhà văn thì nó trở thành một hiện tượng tinh thần, một khách thể tinh thần tồn tại một cách khách quan đối với người đọc. Người đọc tiếp nhận nó là một kiểu phản ảnh, nhận thức thế giới. Mà nhận thức nào cũng có phương diện chủ quan và phương diện khách quan của nó. Hơn nữa, một nhận thức đúng đắn là một nhận thức tiếp cận được với bản chất và quy luật của đối tượng. Nội dung của tác phẩm trước hết là do những thuộc tính nội tại của nó tạo nên, là cái vốn có chứa đựng trong bản thân tác phẩm.
* Có thể nói tác phẩm nghệ thuật gồm có hai phần, phần cứng và phần mềm.
* Phần cứng là văn bản, là sự khái quát đời sống, là một hệ thống ý nghĩa, tiếp nhận phụ thuộc vào các tương quan đời sống xã hội, phụ thuộc vào lòng người đọc. Phần cứng tạo ra cơ sở khách quan của tiếp nhận. Trong phần cứng này, có nhiều phương diện để tạo ra tính khách quan cho tiếp nhận văn chương. Thứ nhất là hiện thực đời sống được phản ảnh. Thứ hai là chất liệu nghệ thuật xây dựng hình tượng phản ánh đời sống là trên cơ sở ngôn ngữ toàn dân, thứ ba là sự định hướng nội tại của tác phẩm vào việc tác động thẩm mĩ do nhà văn tạo nên. Nhà văn không giản đơn chỉ làm cái truyền đạt những hiểu biết đời sống, những quan sát, những phát hiện nghệ thuật của mình mà anh ta còn hướng tới việc thể hiện những cái đó sao cho chúng gây ấn tượng nhiều nhất đến công chúng độc giả. Ðây là thuộc tính tất yếu của tác phẩm ở cả nội dung và hình thức.
* Phải thấy, Văn bản là một tổ chức có tính liên kết và mạch lạc. Văn bản có đặc điểm thể loại. Từ ngữ và hình ảnh có những ý nghĩa do truyền thống văn hóa dân tộc và thời đại quy định. Người đọc không thể bất chấp các đặc trưng biểu đạt của văn bản, không thể tùy tiện cắt xén câu văn hay áp đặt ý nghĩa. Như thế văn bản vẫn là phương thức tồn tại khách quan của tác phẩm, quy định hoạt động tiếp nhận của người đọc. Sự tiếp nhận phải phù hợp với dữ liệu khách quan của văn bản mới thực sự có giá trị. Do đó, cần khẳng định tính khách quan của tiếp nhận. Mọi người đọc đều có thể phát huy sự tìm tòi, cảm nhận của mình, song sự cảm nhận đó phải có cơ sở trong toàn bộ văn bản.
* Chính cơ sở khách quan của việc tiếp nhận tác phẩm đã tạo ra ấn tượng chung đồng nhất ở mọi người đọc. Phần cứng của tác phẩm tạo ra phần nội dung tương đồng bất biến từ tác giả đến mọi người đọc. Rõ ràng là, độc giả hay khán giả sau khi cùng xem xong một tác phẩm nghệ thuật nào đó đều có một ấn tượng chung về một nhân vật nào đó. Trong dân gian những nhân vật nghệ thuật sau đây đã đi vào cuộc sống có ấn tượng tương đồng ở mọi người: Trương Phi, Tào Tháo; (Nóng như
* Trương Phi, Ða nghi như Tào Tháo) Sở Khanh, Hoạn Thư (người nào lừa đảo phụ nữ được gán cho hiệu Sở Khanh, người phụ nữ nào hay ghen và ghen một cách cay độc thì được gán cho hiệu máu Hoạn Thư).
  1. **TÍNH CHỦ QUAN CỦA QUÁ TRÌNH TNVH:**
* Trong tính giao tiếp giữa tác phẩm và độc giả, cần chú ý tính chất cá thể hóa, tính chủ động, tích cực của người tiếp nhận. Ở đây, năng lực, thị hiếu, sở thích cá nhân đóng vai trò rất quan trọng; tùy theo lứa tuổi già hay trẻ, trình độ học vấn cao hay thấp, kinh nghiệm nhiều hay ít mà có kết quả tiếp nhận cụ thể, riêng biệt cho mỗi người. Thậm chí cùng một người, lúc nhỏ đọc tác phẩm ấy đánh giá khác, sau lớn lên đánh giá khác, về già lại đánh giá khác. Hơn thế, người đọc khi đến với tác phẩm văn học có nhiều tâm trạng vui buồn khác nhau, có trình độ văn hóa khác nhau, có thái độ định kiến hoặc vô tư, phóng khoáng khác nhau. Có bao nhiêu người đọc một tác phẩm thì có bấy nhiêu ―dị bản‖ về tác phẩm ấy trong tâm hồn, xét về đậm nhạt, nông sâu, toàn diện hay phiến diện. Người thì hứng thú với các chi tiết này, người lại kể lể say sưa với các chi tiết nọ, và hình như ai cũng có cái lí của mình. Chẳng hạn, cùng đọc truyện Bà chúa tuyết của An-đéc-xen, trẻ em và người lớn đều thích thú nhưng cách hiểu của mỗi người lại không giống nhau. Vẫn là bài Thơ duyên của Xuân Diệu nhưng khi buồn đọc khác, khi vui đọc khác, khi đang yêu đọc khác, …
* Tính khuynh hướng trong tư tưởng, tình cảm, trong thị hiếu thẩm mĩ càng làm cho sự tiếp nhận văn học mang đậm nét cá nhân và chính sự chủ động của người tiếp nhận đã làm tăng thêm sức sống của tác phẩm. Nhưng khẳng định tính chủ quan của tiếp nhận không có nghĩa là người đọc hoàn toàn tự do muốn hiểu văn bản thế nào cũng được.